

Số: 52/2026/QĐST-HNGĐ

Đồng Tháp, ngày 15 tháng 4 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 120/2026/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 4 năm 2026 giữa:

- Nguyên đơn: Trần Thị C, sinh ngày 12/10/1989.

Địa chỉ: Ấp T, xã T, tỉnh Đồng Tháp.

- Bị đơn: Trương Văn C1, sinh ngày 01/01/1987.

Địa chỉ: Ấp C, xã T, tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 4 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 4 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị C và anh Trương Văn C1.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị C và anh Trương Văn C1 tự nguyện thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con chung tên Trương Thị Mỹ N, sinh ngày 01/11/2012 cho chị Trần Thị C được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục (hiện cháu N đang sống chung với chị C và có nguyện vọng được sống chung với chị C).

Anh Trương Văn C1 có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Chị Trần Thị C cùng các thành viên gia đình không được cản trở anh Trương Văn C1 trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Anh Trương Văn C1 lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì chị Trần Thị C có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của anh Trương Văn C1.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Trần Thị C không yêu cầu cấp dưỡng, anh Trương Văn C1 không tự nguyện cấp dưỡng.

- Về tài sản chung và nợ chung: Chị Trần Thị C và anh Trương Văn C1 đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí dân sự sơ thẩm đối với vụ án hôn nhân và gia đình: Chị Trần Thị C và anh Trương Văn C1 mỗi người đồng ý chịu 75.000 đồng án phí. Chị Trần Thị C đồng ý tự nguyện chịu thay anh Trương Văn C1 số tiền án phí nêu trên và được anh Trương Văn C1 đồng ý nên anh Trương Văn C1 không còn phải chịu án phí. Vậy tổng cộng chị Trần Thị C đồng ý chịu 150.000 đồng án phí nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0005013 ngày 07/04/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp. Chị Trần Thị C được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND khu vực 12 – Đồng Tháp;
- Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp;
- UBND xã T (Giấy CNKH số 142, quyền số 01/2012, ngày 02/10/2012 của UBND xã T, huyện T cũ);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phan Thị Dương